

Bản án số: 01A/2023/HS-ST
Ngày: 04- 01-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Định,
- Ông Đậu Thị Phú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Quang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa: Ông Đinh Xuân Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Quý H (H1), sinh ngày 08 tháng 6 năm 1984, tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức N và bà Nguyễn Thị T; vợ: Trần Thị Huyền T; có 02 người (con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2020); tiền sự: không; tiền án: Ngày 25/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt 10 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc (tại Bản án số 33/2020/HS-ST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình), chưa được xóa án tích (chưa chấp hành xong bản án, đối với phần hình phạt bổ sung 10.000.000 đồng). Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/9/2022 đến ngày

06/10/2022 thì được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn T, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1974, tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K và bà Trần Thị T; vợ: Nguyễn Thị B; có 02 người (con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012); tiền sự: ngày 18/02/2022 bị Công an xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” (chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính); tiền án: không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/9/2022 đến ngày 03/10/2022 thì được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+A Phan ThA H, sinh năm 1960; nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+A Phùng Văn A, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 ngày 06/9/2022, Phan ThA H, Lê Quý H, Phùng Văn A, Phạm Văn T uống rượu tại nhà của H. Sau khi nhậu xong, H rủ cả nhóm đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Phỏm” thắng thua bằng tiền. Sau đó, H lấy ra 02 (hai) bộ bài Tulokho, loại 52 quân bài, trong đó có 01 (một) bộ bài màu đỏ, 01 (một) bộ bài màu vàng rồi cả H, H1, A, T cùng ngồi xuống chiếc chiếu lác màu đỏ H đã trải sẵn ở phòng khách nhà của H để đánh bạc. Khi đánh bạc H sử dụng số tiền 1.500.000 đồng, quá trình đánh H cho A mượn 600.000 đồng trong số tiền H mang theo để đánh bạc. A sử dụng tổng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. H1 sử dụng số tiền 1.600.000 đồng để đánh bạc. T sử dụng số tiền 400.000 đồng để đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc dưới hình thức bài “phỏm” ăn tiền, các đối tượng sử dụng 02 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, một bộ dùng để lấy “con cái”, một bộ dùng để đánh. Các quân bài được tính điểm từ nhỏ đến lớn là: lá bài A, 2, 3, 4, 5, 6,7, 8, 9,10, J, Q, K, điểm được tính từ tương ứng từ 01 đến 13, có bốn chất là “Cơ”, “Rô”,

“Chuồn”, “Bích”, nếu bài người sau ăn lá bài của người trước thì gọi là “ăn gà”, có ba quân bài cùng chất trở lên hoặc cùng số gọi là “phỏm”, người nào không có phỏm thì gọi là “cháy”, tất cả 09 quân bài trên tay người đánh đều có phỏm thì gọi là “ù”, người sau ăn bài của người khác ở lượt đánh cuối thì gọi là “ăn chốt”, “ăn gà” ba lần liên tiếp thì gọi là “đền”. Sau khi đánh xong các đối tượng tính điểm như sau: Người ít điểm nhất sẽ ăn tiền của những người còn lại theo thứ tự 2,3,4 tương ứng với số tiền là 20.000 đồng, 40.000 đồng, 60.000 đồng; nếu bị “Cháy” thì PH đưa cho người làm “Cái” 80.000 đồng, đối với mỗi con “Cái” khi hạ ván mỗi con cái được tính 80.000 đồng, theo quy ước từ trước mỗi người chơi phải có một con “Cái” nếu ai không có thì phải mua con cái với giá 80.000 đồng, lần thứ nhất “ăn gà” là 20.000 đồng, lần thứ hai “ăn gà” là 40.000 đồng, lần thứ 3 bị “ăn gà” hay còn gọi là “Đền” với mức 300.000 đồng, người “ù” thì thắng mỗi người còn lại là 100.000 đồng, người bị ăn “chốt” phải trả cho người ăn 80.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an xã Q kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Tại hiện trường, lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện lập biên bản sự việc và thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền 4.930.000 đồng (bốn triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng); 02 bộ bài Tulokho, loại 52 quân bài, trong đó có 01 bộ bài màu đỏ, 01 bộ bài màu vàng, đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu lác màu đỏ, kích thước (1.6 x 02) mét, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động OPPO Reno Z5G, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định: 01 điện thoại di động OPPO Reno Z5G, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, xác minh xác định: Điện thoại có đặc điểm nói trên là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Phùng Văn A. A sử dụng điện thoại di động trên nhằm mục đích liên lạc trong công việc, sinh hoạt chứ không dùng vào mục đích đánh bạc. Xét thấy việc trả lại tài sản trên không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho Phùng Văn A theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKSQT ngày 04 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo Lê Quý H và Phạm Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quý H (H1) từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 09

đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Lê Quý H (H1) và Phạm Văn T; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 4.930.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tulokho, loại 52 quân bài; 01 chiếc chiếu lác màu đỏ, kích thước (1.6 x 02) mét, đã qua sử dụng.

Các bị cáo đồng ý với lời luận tội và không có gì tranh luận với kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa.

Nói lời sau cùng, các bị cáo Lê Quý H (H1) và Phạm Văn T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Quá trình điều tra và đến tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Quý H (H1) và Phạm Văn T đã thừa nhận và thống nhất khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện khoảng 21 giờ 00 phút ngày 06/9/2022, tại nhà của anh Phan Thanh H trú tại thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, các đối tượng Lê Quý H (H1), Phạm Văn T có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền, tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.930.000 đồng. Mặc dù tang số thu giữ là 4.930.000 đồng nhưng do bị cáo Lê Quý H (H1) đã bị kết án về tội “Đánh bạc” (tại Bản án số 33/2020/HS-ST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình) chưa được xóa án tích (chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung 10.000.000 đồng) mà tiếp tục phạm tội. Đối với Phạm Văn T ngày 18/02/2022 bị Công an xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” (chưa được

coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính). Do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm trật tự an toàn và nếp sống văn minh của xã hội. Các bị cáo H1 và T nhận được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật, tệ nạn và luôn bị xã hội lên án nhưng do thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện, coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy:

Các bị cáo là người có nhân thân xấu, Lê Quý H (H1) đã bị kết án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội. Phạm Văn T bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” (chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính). Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, gia đình các bị cáo hoàn cảnh khó khăn và lao động chính. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự xét xử cho bị cáo Lê Quý H (H1) và Phạm Văn T được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình và cũng để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Liên quan trong vụ án có các đối tượng Phan Thanh H, Phùng Văn A quá trình xác minh chưa có tiền án, tiền sự về Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc, số tiền mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 4.930.000 đồng. Vì vậy hành vi của các đối tượng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm Đánh bạc, mà vi phạm quy định tại Điều 28 của Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, bị xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 4.930.000 đồng đã thu giữ, xác định đây là số tiền mà các bị cáo và các đối tượng đã sử dụng vào việc đánh bạc, sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Đối với các vật chứng: 02 bộ bài Tulokho, loại 52 quân bài; 01 chiếc chiếu lác màu đỏ, kích thước (1.6 x 02) mét, đã qua sử dụng là các công cụ mà bị cáo và các đối tượng đã sử dụng vào việc đánh bạc hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo Lê Quý H (H1) và Phạm Văn T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

1. Tội dA: Tuyên bố các bị cáo Lê Quý H (H1) và Phạm Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **Lê Quý H (H1)** 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị cáo Lê Quý H (H1) bị tạm giam từ ngày 14/9/2022 đến ngày 06/10/2022, quy đổi thành 23 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn còn lại buộc bị cáo **Lê Quý H (H1)** phải chấp hành là 14 tháng 7 ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn T** 09 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị cáo Phạm Văn T bị tạm giam từ ngày 14/9/2022 đến ngày 03/10/2022, quy đổi thành 20 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn còn lại buộc bị cáo **Phạm Văn T** phải chấp hành là 08 tháng 10 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Lê Quý H (H1) và Phạm Văn T tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Lê Quý H (H1) và Phạm Văn T do bị cáo thu nhập không ổn định.

Giao các bị cáo Lê Quý H (H1) và Phạm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng với gia đình để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

3. Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.930.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Đã được chuyển khoản theo ủy nhiệm chi chuyển khoản số 85 ngày 14/11/2022 của Công an huyện Q, chuyển khoản cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch số tài khoản 39490105496000000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Quảng Trạch).

Tịch thu, tiêu hủy: 02 bộ bài Tú lơ khơ, loại 52 quân bài, trong đó có 01 bộ bài màu đỏ, 01 bộ bài màu vàng; 01 chiếc chiếu lác màu đỏ, kích thước (1.6 x 02) m.

(Các vật chứng có đặc điểm mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quảng Trạch và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch ngày 14/11/2022)

4. Về án phí: buộc các bị cáo Lê Quý H (H1) và Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 04/01/2022 (Đối với những người có mặt tại phiên tòa) trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án (Đối với những người vắng mặt tại phiên tòa).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Trần Anh Tuấn

